

Số: /TTr-TTHĐND

Khánh Hòa, ngày tháng 8 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân,
Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân,
Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân
tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025 và các văn bản pháp luật có liên quan;

Để kịp thời cập nhật các quy định của pháp luật mới được ban hành, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội; đồng thời đảm bảo thống nhất trong tổ chức thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi để Hội đồng nhân dân (HĐND), Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu và các đại biểu HĐND tỉnh Khánh Hòa hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả của HĐND tỉnh; việc HĐND tỉnh Khánh Hòa xem xét, ban hành Nghị quyết về Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026 là cần thiết, phù hợp với thẩm quyền HĐND tỉnh quy định tại điểm e khoản 2 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15¹.

Quy chế được xây dựng trên cơ sở hệ thống hóa các văn bản Luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của HĐND mới được sửa đổi, ban hành đảm bảo phù hợp với thực tiễn hoạt động của HĐND tỉnh hiện nay; phù hợp với mô hình tổ

¹ Điểm e khoản 2 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định HĐND tỉnh được thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau “Ban hành Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND cấp mình”.

chức của HĐND tỉnh sau sắp xếp, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong tổ chức và hoạt động của HĐND tỉnh, các cơ quan của HĐND tỉnh, là cơ sở pháp lý quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

- Cụ thể hóa trách nhiệm, quyền hạn, tổ chức, hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND dân tỉnh, Ban của HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Nhằm tạo khuôn khổ pháp lý chung, thống nhất trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh

2. Quan điểm xây dựng văn bản

- Bám sát chủ trương, đường lối, chính sách của Trung ương và của tỉnh về tổ chức bộ máy nói chung và hoạt động của HĐND tỉnh nói riêng.

- Bảo đảm cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp năm 2013, Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến tổ chức và hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh.

- Kế thừa những kết quả, bài học kinh nghiệm từ thực tiễn thực hiện các Quy chế, quy trình hoạt động mà HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Khánh Hòa trong thời gian qua; đồng thời cập nhật, bổ sung những quy định cụ thể để đảm bảo hoạt động của HĐND tỉnh được khoa học, hiệu quả, rõ cơ quan, rõ người, rõ trách nhiệm, tránh trùng chéo trong việc thực hiện các công việc, nhiệm vụ.

- Nghiên cứu, áp dụng dự thảo Quy chế làm việc mẫu của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND do Ủy ban Công tác đại biểu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xây dựng.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế quy định nguyên tắc, chế độ trách nhiệm, hình thức làm việc, quan hệ công tác, quy trình, trách nhiệm giải quyết công việc của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND tỉnh; trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên Ban của

HĐND, Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND tỉnh Khánh Hòa theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.

2. Đối tượng áp dụng

HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND, các đại biểu HĐND tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026; Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT, QUY CHẾ

1. Bố cục của Dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 02 điều

- Điều 1: Ban hành Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026.

- Điều 2: Trách nhiệm thi hành Nghị quyết và thời điểm Nghị quyết có hiệu lực.

2. Bố cục và nội dung của Dự thảo Quy chế

Quy chế gồm 7 chương, 58 điều, quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, mối quan hệ công tác của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND, các vị đại biểu HĐND tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026 và các cơ quan liên quan, cụ thể như sau:

- **Chương I: Quy định chung** (từ Điều 1 đến Điều 3) Quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và nguyên tắc hoạt động của HĐND tỉnh. Trong đó:

+ Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ, hình thức làm việc, quan hệ công tác, quy trình, trách nhiệm giải quyết công việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND, các vị đại biểu HĐND tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026; trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, Ủy viên Thường trực HĐND, Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban của HĐND, Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND tỉnh.

+ Đối tượng áp dụng: HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND, các vị đại biểu HĐND tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- **Chương II: Hội đồng nhân dân tỉnh** (từ Điều 4 đến Điều 18) gồm 02 mục:

Mục 1. Kỳ họp HĐND tỉnh

Mục 2. Hoạt động giám sát

- **Chương III: Thường trực HĐND tỉnh** (từ Điều 19 đến Điều 30) gồm 2 mục:

Mục 1. Trách nhiệm và chế độ làm việc của Thường trực HĐND tỉnh

Mục 2. Hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh.

- **Chương IV: Các Ban HĐND tỉnh** (từ Điều 31 đến Điều 40).

- **Chương V: Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh** (Điều 41, Điều 42, Điều 43).

- **Chương VI: Mọi quan hệ công tác và điều kiện đảm bảo hoạt động** (Từ Điều 44 đến Điều 51) gồm 4 mục:

Mục 1. Mọi quan hệ công tác của Thường trực HĐND tỉnh.

Mục 2. Mọi quan hệ công tác của các Ban HĐND tỉnh.

Mục 3. Mọi quan hệ công tác của Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh.

- **Chương VII: Điều khoản thi hành** (Điều 57, Điều 58)

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết, Quy chế, Báo cáo tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý).

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, PH.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Xuân Trang